

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 1/2025 tăng 0,6% so với cùng kỳ năm trước

10:18 06/02/2025

Tết Nguyên đán Ất Tỵ diễn ra trong tháng 1/2025 nên số ngày làm việc ít hơn so với tháng trước và cùng kỳ năm trước. Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 1/2025 ước tính giảm 9,2% so với tháng trước và tăng 0,6% so với cùng kỳ năm trước, trong đó ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 1,6%.

Theo thông tin từ Tổng cục Thống kê, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 1/2025 ước tính giảm 9,2% so với tháng trước và tăng 0,6% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ngành chế biến, chế tạo tăng 1,6% so với cùng kỳ năm trước; sản xuất và phân phối điện tăng 0,4%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 9,2%. Riêng ngành khai khoáng giảm 10,4%.

Tốc độ tăng, giảm chỉ số sản xuất tháng 1/2025 của một số ngành trọng điểm cấp II so với cùng kỳ năm trước: Sản xuất xe có động cơ tăng 33,8%; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế tăng 10,6%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 10,3%; sản xuất trang phục tăng 6,1%; dệt tăng 4,2%; sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học tăng 3,8%; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác tăng 3,5%; sản xuất chế biến thực phẩm tăng 2,1%.



Sản xuất xe có động cơ tăng 33,8%

Ở chiều ngược lại, chỉ số IIP của một số ngành giảm: Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu giảm 29,1%; khai thác than cứng và than non giảm 20,1%; sản xuất thiết bị điện giảm 11,5%; sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất giảm 8,4%; in, sao chép bản ghi các loại giảm 7,9%; khai thác dầu thô và khí đốt tự nhiên giảm 6,5%.

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 1/2025 so với cùng kỳ năm trước tăng ở 47 địa phương và giảm ở 16 địa phương trên cả nước. Một số địa phương có chỉ số IIP đạt mức tăng khá cao do ngành công nghiệp chế biến, chế tạo; ngành sản xuất và phân phối điện tăng cao.

Ở chiều ngược lại, một số địa phương có chỉ số IIP tăng thấp hoặc giảm do ngành công nghiệp chế biến, chế tạo; ngành khai khoáng và ngành sản xuất, phân phối điện tăng thấp hoặc giảm.

Tốc độ tăng, giảm chỉ số IIP tháng 1/2025 so với tháng trước của một số địa phương có quy mô công nghiệp lớn: Thái Nguyên tăng 4,0%; Bà Rịa - Vũng Tàu giảm 1,8%; Cần Thơ giảm 2,8%; Quảng Nam giảm 4,3%; Thanh Hóa giảm 5,5%; Quảng Ninh giảm 6,9%; Hải Dương giảm 10,6%; Đồng Nai giảm 11,8%; Hải Phòng giảm 13,2%; Bình Dương giảm 13,5%; Hà Nội giảm 15,2%; Bắc Ninh giảm 15,4%; Bắc Giang giảm 16,3%; Quảng Ngãi giảm 19,4%; Vĩnh Phúc giảm 20,6%; Đà Nẵng giảm 17,1%; Thành phố Hồ Chí Minh giảm 21,1%.

Địa phương có chỉ số sản xuất của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 1/2025 so với cùng kỳ năm trước tăng cao: Nam Định tăng 29,9%; Bắc Kạn tăng 28,5%; Bến Tre tăng 24,2%; Bình Phước tăng 17,0%; Kiên Giang tăng 16,6%; Hải Phòng tăng 16,3%. Địa phương có chỉ số của ngành sản xuất và phân phối điện tăng cao: Trà Vinh tăng 56,0%; Khánh Hòa tăng 30,8%; Bình Thuận tăng 20,6%; Đắk Lắk tăng 18,1%; Bắc Kạn tăng 14,8%.

Địa phương có chỉ số sản xuất của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 1/2025 so với cùng kỳ năm trước giảm là: Cà Mau giảm 16,3%; Gia Lai giảm 13,2%; Hà Tĩnh giảm 10,4%; Hà Nội giảm 9,8%; Thành phố Hồ Chí Minh giảm 9,3%; Đà Nẵng giảm 8,9%. Địa phương có chỉ số của ngành sản xuất và phân phối điện tháng 1/2025 so với cùng kỳ năm trước giảm: Bạc Liêu giảm 23,8%; Gia Lai giảm 14,2%; Hà Tĩnh giảm 12,7%. Địa phương có ngành khai khoáng tháng 1/2025 so với năm trước giảm: Vĩnh Phúc giảm 62,0%; Gia Lai giảm 59,8%; Đà Nẵng giảm 50,9%.

Một số sản phẩm công nghiệp chủ lực trong tháng 1/2025 tăng cao so với cùng kỳ năm trước: Ô tô tăng 60,7%; tivi tăng 50,1%; phân hỗn hợp NPK tăng 13,7%; vải dệt từ sợi tự nhiên tăng 9,6%; sữa tươi tăng 7,3%; sữa bột tăng 5,7%; quần áo mặc thường tăng 5,0%. Ở chiều ngược lại, một số sản phẩm giảm so với cùng kỳ năm trước: Than sạch giảm 20,0%; linh kiện điện thoại giảm 14,1%; xe máy giảm 12,0%; đường kính giảm 10,7%; khí hóa lỏng LPG giảm 9,2%; dầu thô khai thác giảm 8,2%; sơn hóa học giảm 6,8%; thép thanh, thép góc giảm 6,7%.

Số lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tại thời điểm 1/1/2025 tăng 0,2% so với cùng thời điểm tháng trước và tăng 4,5% so với cùng thời điểm năm trước. Trong đó: Lao động khu vực doanh nghiệp Nhà nước tăng 0,1% và tăng 1,7%; doanh nghiệp ngoài Nhà nước không đổi và tăng 3,6%; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tăng 0,3% và tăng 4,9%. Theo ngành hoạt động, số lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp ngành khai khoáng tăng 0,3% so với thời điểm tháng trước và không đổi so với cùng thời điểm năm trước; ngành chế biến, chế tạo tăng 0,2% và tăng 4,9%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 0,1% và tăng 0,2%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải không đổi và tăng 1,1%.



Trong tháng 1, cả nước có gần 10,7 nghìn doanh nghiệp thành lập mới

Về hoạt động của doanh nghiệp, trong tháng 1, cả nước có gần 10,7 nghìn doanh nghiệp thành lập mới với số vốn đăng ký là gần 94,1 nghìn tỷ đồng và số lao động đăng ký hơn 81,5 nghìn lao động, tăng 6,6% về số doanh nghiệp, giảm 2,4% về vốn đăng ký và giảm 14,8% về số lao động so với tháng 12/2024. So với cùng kỳ năm trước, giảm 30,3% về số doanh nghiệp, giảm 39,3% về số vốn đăng ký và giảm 22,3% về số lao động. Vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới trong tháng đạt 8,8 tỷ đồng, giảm 8,4% so với tháng trước và giảm 13,0% so với cùng kỳ năm trước. Số vốn đăng ký tăng thêm của các doanh nghiệp đang hoạt động trong tháng 01/2025 tăng mạnh, đạt hơn 367,2 nghìn tỷ đồng, tăng 157,9% so với cùng kỳ năm 2024. Bên cạnh đó, cả nước còn có gần 22,8 nghìn doanh nghiệp quay trở lại hoạt động (gấp gần 2,6 lần tháng trước và tăng 65,2% so với cùng kỳ năm 2024), nâng tổng số doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động trong tháng 01/2025 lên hơn 33,4 nghìn doanh nghiệp, tăng 15,0% so với cùng kỳ năm 2024.

Theo khu vực kinh tế, tháng 1/2025 có 113 doanh nghiệp thành lập mới thuộc khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản, giảm 33,9% so với cùng kỳ năm trước; 2.544 doanh nghiệp thuộc khu vực công nghiệp và xây dựng, giảm 29,6%; 7.996 doanh nghiệp thuộc khu vực dịch vụ, giảm 30,4%.

Cũng trong tháng 1/2025, có hơn 52,8 nghìn doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, gấp hơn 12,6 lần tháng trước và tăng 20,2% so với cùng kỳ năm 2024; gần 3,5 nghìn doanh nghiệp ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể, giảm 82,4% và giảm 55,2%; có 2.021 doanh nghiệp hoàn tất thủ tục

giải thể, giảm 13,8% và giảm 8,3%.

Minh Anh